



# Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

widow

**PRIORITY 2 CASE**

Applicant's Name(L/M/F) Nguyễn Thị Hiền

IV#: 379113  
R192570

PA's DOB:

Spouse Name: Trần Văn Hiền

Spouse's DOB: 1927

Children's Name: Trần Quốc Cường

Children's DOB: 1975

Address in Vietnam: 71/44A/5D Quê An, P.9 Q.11 H. Cần Thơ VN

Detainment Date: 28-6-75

Release Date: 17-01-82 dead on 20-02-83  
interview date: 26-6-98 denied

Reason of Detainment: - details not shown to be result of re-education  
- documents questionable.

Remark:

Data Entry Date: 21-Jun-98

Initial: NHP

Kính gửi : HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

Trích yếu : V/v Xin được giúp đỡ.

Tôi tên : NGUYỄN THỊ LIÊN, thường trú tại 71/44A/5<sup>D</sup> Quận Sỹ, P.9  
Quận 11 - IV.379113 - R 192570.

Trân trọng kính trình :

Chúng tôi được biết một cuộc họp cấp cao có thẩm quyền về chương trình HO, Mc CAN v.v.. nên tôi mạo phép xin một sự giúp đỡ về phía quý vị. Vấn đề liên quan đến cuộc ohổng vãn của gia đình tôi ngày 26-6-1998 đã bị tù chối (đính kèm) và thu xin được tái phỏng vấn ngày 06-11-1998 và 06-3-1999 với văn bản của LV.S.

Chúng tôi xin trình bày cuộc phỏng vấn mà chúng tôi tham dự.

Thực sự thì chúng tôi đã chuẩn bị thật cẩn thận và đầy đủ chi tiết để trình bày phỏng khi Phái đoàn hỏi đến, nhưng rất tiếc, suốt cuộc phỏng vấn chúng tôi chỉ được hỏi và trả lời mà không được nói bất cứ điều gì khác.

Khi ra về kiểm điểm lại chi tiết vì không hiểu lý do rõ ràng mình bị tù chối, thì được biết mình sơ sót rất nhiều.

Chúng tôi xin được trình bày để, quý vị có thể nắm rõ sự việc cho tiện sắp xếp cố giúp đỡ chúng tôi.

Hỏi : Ngày chồng tôi đi cải tạo.

Thay vì ngày 28-6-1975.

Trả lời : 26-9-1975 (ngày này là ngày gia đình tôi buộc phải đi kinh tế mới Bù Đốp) (Đính kèm giấy hỏi hương để xác minh là đúng tháng 9 chúng tôi có đi kinh tế mới).

Hỏi : Ngày ra trại và ngày chết của chồng tôi.

Ngày 17-01-1982 được thả lại bảo 17-12-1982.

Ngày 24-02-1983 chết lại bảo 24-01-1983.

Vì chồng tôi được thả vào ngày 23/12/ âm lịch và chết 12/01 Tết âm lịch Việt Nam nên tôi khắc sâu vào tư tưởng và lấy ngày ấy làm ngày giỗ hàng năm.

Mặc dù tôi đã có thư về văn phòng I.V.S. xin tái phỏng vấn nhưng vẫn mong quý vị cảm thông giúp đỡ can thiệp cho chúng tôi toàn ước nguyện. Chúng tôi đã biết Chính Phủ Việt Nam mở cửa, nhưng việc làm ăn và con cái của chúng tôi vẫn bị hạn chế rất nhiều học hành, công việc v.v... nên đây cũng là lối thoát duy nhất có thể giúp các con tôi tiến thêm mà không phải lo ngại bất cứ điều gì.

Rất mong quý vị tận tình giúp đỡ.

Thành kính biết ơn.

Đính kèm :

- Giấy Ra trại của chồng
- Giấy Chứng tử của chồng.

// / gày 15 tháng 3 năm 1999  
Kính thu,



NGUYỄN THỊ LIÊN

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE  
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi NGUYỄN THỊ LÊ <sup>+ 1 child</sup> : IV# 1 R12-2570  
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ Death not show to be result of re-education  
Documents Questionable

*Susan McClain*

Officer of the US Immigration and Naturalization Service  
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

25 JUN 1998

Date/Ngày

Applicant Copy

INS-1  
Refugee/PYP denial (12/92)

## SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sổ Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ dịnh kèm).
- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:
- 3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.
- 3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.
- 3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation  
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)



UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

Immigration and Naturalization Service

American Embassy

95 Wireless Road

Bangkok, Thailand 10330

In reply refer to:

07 January 1999

IV 0379113

Nguyen Thi Lien  
71/44A/5D Quan Su,  
Phuong 9, Quan 11  
TP Ho Chi Minh City  
Vietnam

Dear Applicant,

Please be informed that our office cannot take any action regarding your letter unless it is in compliance with Title 8, Code of Federal Regulations, Part 103.2 (b) (3) which states:

"Any document containing foreign language submitted to the Service shall be accompanied by a full English language translation which the translator has certified as complete and accurate, and the translator's certification that he or she is competent to translate from the foreign language into English."

We, therefore, request that you have your letter and/or other documents translated into English before sending to us. Also, please include your ODP number and attach this letter to your correspondence.

Sincerely,

A handwritten signature in cursive script that reads "Jean M. Christiansen".

JEAN M. CHRISTIANSEN  
District Director

03

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 1998

Kính gửi : VAN PHÒNG U.S. I.N.S.

Trích yếu : V/v Xin cứu xét cho được tái phỏng vấn.

Tôi tên : NGUYỄN THỊ LIÊN, thường trú tại 71/44<sup>A</sup>/5<sup>D</sup> Quận Sủ,  
Phường 9, Quận 11 - Số hồ sơ : IV Number : 0379113 R 19 2570.

Trân trọng kính trình đến quý Cơ quan :

Vào ngày 26-6-1998 tôi có gửi đơn đến Văn phòng ODP và tôi đã nhận được thông báo của Văn phòng này cho biết hiện nay hồ sơ của tôi đã chuyển đến Văn phòng I.N.S. và hướng dẫn tôi liên hệ đến quý Cơ quan. Do đó hôm nay tôi làm đơn kính trình đến quý Cơ quan cứu xét cho tôi vụ việc như sau :

- Vào ngày 23/6/1998 tôi và con tôi là TRẦN QUỐC CƯỜNG (1975) được Sở Ngoại Vụ chấp thuận cho lập hồ sơ phỏng vấn. Đến ngày 25/6/1998 chúng tôi đã được gặp Phái đoàn và đã bị từ chối (giấy bị từ chối đính kèm).

Chúng tôi rất đau buồn và thất vọng vì bao năm chúng tôi đã hy vọng chờ đợi việc được kết quả tốt đẹp như những điều chúng tôi vẫn nguyện xin, thì hôm nay lại thất bại. Chúng tôi đặt tất cả niềm hy vọng, sự mong ước về việc này. Đến khi được gọi phỏng vấn thì sự vui mừng được cho phép gặp phái đoàn không trấn áp hết nỗi lo sợ, bối rối. Nên tôi biết tôi đã không giữ được bình tĩnh cần thiết và đã phạm nhiều lỗi lầm lúc phỏng vấn làm quý vị đặt nhiều nghi vấn.

Tôi rất ân hận không biết làm gì cho phải.

Nay tôi làm đơn này gửi đến quý vị vì lòng nhân đạo xét chấp thuận lời thỉnh cầu, cho chúng tôi thêm một cơ hội được tái phỏng vấn.

Chúng tôi rất cảm tạ và thành kính biết ơn.

Nay kính



NGUYỄN THỊ LIÊN

Ủy Ban Chấp Hành  
Huyện Phước Long  
Xã Hoàn Xết

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam  
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Có lời

## ĐƠN XIN LỄ LƯƠNG

Bởi định tên dưới đây là Nguyễn Thị Liên 30 tuổi  
thuộc Tổ 28 thôn Chiến Thắng

Nguyễn tôi còn một cha già năm nay đã 80 tuổi  
liên ngụ tại ấp Hòa Hưng xã Hòa Khánh huyện  
Đức Hòa tỉnh Đồng An.

Hiện bước lữ giải phóng chưa còn vì Sánh Kê  
mên đã cha một nơi con một nơi. Sau khi tôi  
đi lập nghiệp vùng kinh tế mới Bôn Aông. Khi  
liên lạc nơi biết cha tôi đã về quê theo đũa củ  
trên. Hiện giờ cha tôi không còn ai, liền nửa phần  
hỏi gia đình yêu không ai chăm sóc. Vậy tôi xin  
hỏi lương để chăm sóc cha già

Đơn định lễ lữ nghiệp gần ở

1. Nguyễn Thị Liên 30 tuổi
2. Trần Thị Quốc Sĩ 24 tuổi con
3. Trần Thanh Văn 10 tuổi -
4. Trần Thủy Tiên 08 tuổi -
5. Trần Quốc Văn 06 tuổi -
6. Trần Thanh Thủy 05 tuổi
7. Trần Quốc Cường 02 tuổi -

Nay tôi xin hỏi lương gồm

1. Nguyễn Thị Liên 30 tuổi
2. Trần Thanh Văn 10 tuổi
3. Trần Thủy Tiên 08 tuổi
4. Trần Quốc Văn 06 tuổi
5. Trần Thanh Thủy 05 tuổi
6. Trần Quốc Cường 02 tuổi

Còn cô Trần Thị Quốc Sĩ vẫn còn ở lại  
để tiếp tục công gia sản quê.

Chong khi chờ đợi sự chấp thuận của Ủy Ban

Đoàn Dân Xã Đoàn Kết, xin nhân dịp này viết  
bức thư gửi đến các

Đoàn Dân Xã Đoàn Kết, ngày 21. 2. 1977  
(Ký tên)

- Đính kèm:
01. Đơn xin nước cơm về  
của người cha.
  02. Bức cam kết của CĐ Đoàn  
Thị Quốc Sĩ

\_\_\_\_\_

Nguyễn Thị Liên

Chứng thực:

M. Ban Chỉ Huy Tổ 28

Minh chứng đến VII. Ban

hợp tác xin hỏi hướng của  
thông tin và xin giúp đỡ.

Ngày 25.02.1977

\_\_\_\_\_

Nguyễn Văn Minh

Ủy Ban Xã Đoàn Kết.

Thư đến xin.

Của Nguyễn Thị Liên thuộc Tổ 28 -  
thôn Mùn Mùn đã lên lập nghiệp tại  
Xã Đoàn Kết tháng 9 - 1965. gia đình  
gồm có 7 người. chồng đang cái tạo của  
về nay chỉ xin về sống với ông già.  
Hiện tuổi già lớn xây dựng KT mới  
không sản xuất được bao nhiêu  
Vậy Ủy Ban Xã gửi điều về Ủy Ban huyện giải quyết.  
Xà Chung Tô không được.

Ngày 3/5/1977.  
Ủy Ban Xã.  
Cử tịch

Nguyễn Văn Minh

BỘ NỘI VỤ

Trại Thủ Đức

Số 417 GRT

(216)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTĐ ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

SHSLD

## GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 956-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ

Thi hành án văn, quyết định tha số 03 ngày 05 tháng 01 năm 1982 của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Trần Văn Liệu

Họ, tên thường gọi Trần Văn Liệu.

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1927.

Nơi sinh Quảng Trị.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 28 Ấp Thiệu Minh, Đoàn Kết, Bà Lãng, Sông Bé.

Can tội Trung úy trưởng quận CS

Bị bắt ngày 28-6-1975

Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 71/44/5D, Đường quân sự, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

- Tư tưởng an tâm, Lao động tích cực chấp hành nội quy của trại nghiêm, học tập tiếp thu nhanh:

- Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)

- Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)

- Tiền đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình

(Nơi cư trú go chính quyền địa phương quy định)

Lần tay ngón trở phải

Của Trần Văn Liệu

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Hu

Ngày 10 tháng 01 năm 1982



Trưởng Đoàn Mạch

Công an phường 9 Quận 11  
chứng nhận: Trần Văn Xương  
đến Minh tại phường này 18/1/1982

Ngày 04 tháng 02 năm 1982

TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG 9 Q. 11



Phạm Tường Thắng

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 12

Xã, phường .....

Huyện, quận .....

Tỉnh, thành phố .....

Số .....

Quyển số .....

## GIẤY CHỨNG TỬ

Căn cứ giấy báo tử số ..... 39 ..... ngày 25 tháng 2 năm 1983.  
Của người (hoặc cơ quan) báo tử ..... Trình Văn Lương  
Nơi thường trú ..... 159 Lạc Long Quân Phường 20 Quận 11  
..... ( Nay là Phường 5 Quận 11 )  
Số giấy chứng minh hoặc hộ chiếu .....  
Quan hệ với người chết ..... Ban

### NAY CHỨNG TỬ:

Họ và tên người chết ..... Trần Văn Liệu ..... Nam, nữ ..... nam  
Sinh ngày ..... tháng ..... năm 1927  
Dân tộc ..... Kinh ..... Quốc tịch ..... Việt nam  
Nơi thường trú TT 71/44<sup>a</sup>/50 đường Quận sự Phường 09  
Quận 11  
Chết ngày ..... 24 ..... tháng 02 năm 1983  
Nơi chết ..... Tại nhà  
Nguyên nhân chết ..... Bệnh

Việc mai táng phải tiến hành chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ khi chết,  
trừ trường hợp có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền theo luật định.

Ngày .. 01 .. tháng .. 12 .. năm 1990

T/M UBND

(Ký tên đóng dấu)



TP. HO CHI MINH  
16.03.99  
72650 QUAN 11

0337 000

EUU CHINH  
90:854

- gọi phụ  
đồng cai Tào chức  
Lau vãi đũa, 10<sup>2</sup> 1 và 1

2 7/4 / 9 MAR 20 1993

TO : Hội Gia đình Cựu chiến binh TP  
VIỆT NAM

31

22043/3418



From: NGUYEN THI LIEN  
71/44 #50 Quan Sai  
Phu Thap 9 Quan 11  
TP. Ho Chi Minh  
VIET-NATA

IX.379113 R192570

Thành Phố HỒ CHÍ MINH, ngày 10 tháng 12 năm 1999

Kính gửi : HỘI TỬ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM .

V/v : Xin được giúp đỡ .

Tôi tên : NGUYỄN THỊ LIÊN - Thường trú tại : 71/44A/5D đường  
Quân Sự, Phường 9-Quận 11 - IV.379113 - R 192570 .

Trân trọng kính trình :

Ngày 15/03/99 chúng tôi có gửi cho Hội bức thư xin được sự  
giúp đỡ của Quý Hội. Sau khi tôi đã gửi bức thư cho INS xin được  
tái phỏng vấn, mãi đến hôm nay tôi không nhận được sự trả lời nào  
từ phía Quý Hội cũng như INS .

Tôi rất bối rối vì đây là tất cả hy vọng của chúng tôi đặt  
vào đó.

Mong Quý vị một sự giúp đỡ tận tình bằng tấm lòng nhân ái  
với một phụ nữ chịu nhiều đau khổ mất mát như tôi .

Thành kính tri ân .

Kính thư,



NGUYỄN THỊ LIÊN

Kính gửi : HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

Trích yếu : V/v Xin được giúp đỡ.

Tôi tên : NGUYỄN THỊ LIÊN, thường trú tại 71/44A/5<sup>D</sup> Quận Sỹ, P.9  
Quận 11 - IV.379113 - R 192570.

Trân trọng kính trình :

Chúng tôi được biết một cuộc họp cấp cao có thẩm quyền về chương trình HO, Mc CAN v.v.. nên tôi mạn phép xin một sự giúp đỡ về phía quý vị. Vấn đề liên quan đến cuộc phỏng vấn của gia đình tôi ngày 26-6-1998 đã bị từ chối (đính kèm) và thư xin được tái phỏng vấn ngày 06-11-1998 và 06-3-1999 với văn bản của LWS.

Chúng tôi xin trình bày cuộc phỏng vấn mà chúng tôi tham dự.

Thực sự thì chúng tôi đã chuẩn bị thật cẩn thận và đầy đủ chi tiết để trình bày phòng khi Phái đoàn hỏi đến, nhưng rất tiếc, suốt cuộc phỏng vấn chúng tôi chỉ được hỏi và trả lời mà không được nói bất cứ điều gì khác.

Khi ra về kiểm điểm lại chi tiết vì không hiểu lý do rõ ràng mình bị từ chối, thì được biết mình sơ sót rất nhiều.

Chúng tôi xin được trình bày để quý vị có thể nắm rõ sự việc cho tiện sắp xếp cố giúp đỡ chúng tôi.

Hỏi : Ngày chồng tôi đi cải tạo.

Thay vì ngày 28-6-1975.

Trả lời : 26-9-1975 (ngày này là ngày gia đình tôi buộc phải đi kinh tế mới Bù Đing) (Đính kèm giấy hồi hương để xác minh là đúng tháng 9 chúng tôi có đi kinh tế mới).

Hỏi : Ngày ra trại và ngày chết của chồng tôi.

Ngày 17-01-1982 được thả lại bảo 17-12-1982.

Ngày 24-02-1983 chết lại bảo 24-01-1983.

Vì chồng tôi được thả vào ngày 23/12/ âm lịch và chết 12/01 Tết âm lịch Việt Nam nên tôi khắc sâu vào tu tưởng và lấy ngày ấy làm ngày giỗ hàng năm.

Mặc dù tôi đã có thư về văn phòng I.V.S. xin tái phỏng vấn nhưng vẫn mong quý vị của thông giúp đỡ can thiệp cho chúng tôi toàn ước nguyện. Chúng tôi đã biết Chính Phủ Việt Nam mở cửa, nhưng việc làm ăn và con cái của chúng tôi vẫn bị hạn chế rất nhiều học hành, công việc v.v... nên đây cũng là lối thoát duy nhất có thể giúp các con tôi tiến thêm mà không phải lo ngại bất cứ điều gì.

Rất mong quý vị tận tình giúp đỡ.

Thành kính biết ơn.

Đính kèm :

- Giấy Ra trại của chồng
- Giấy Chứng tử của chồng.

// / gày 15 tháng 3 năm 1999  
Kính thu,



NGUYỄN THỊ LIÊN

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE  
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi: NGUYỄN THỊ LIÊN <sup>+ 1 child</sup> : IV#                      / RI2-2570  
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ Death not show to be result of re-education  
Documents Questionable

*Susan McClain*

Officer of the US Immigration and Naturalization Service  
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

25 JUN 1998

Date/Ngày

Applicant Copy

INS-1  
Refugee/IMP denial (1292)

## SỞ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ dịnh kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chi dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation

(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

BV NGUYỄN TRI PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

GIẤY XÁC NHẬN

Phòng Kế Hoạch Tổng Hợp Bệnh viện Nguyễn Tri Phương xác nhận

- Ông **TRẦN VĂN LIỆU** sinh năm 1927
- Địa chỉ 71/44A/5D Đường quân sự quận 11 TP Hồ Chí Minh.
- Vào viện ngày 29 - 12 - 1982
- Bệnh án số: 2.060/83
- Ra viện ngày 11 - 02 - 1983
- Chẩn đoán K gan.

Nay cấp giấy này cho ông Liễn để hồ sơ.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 12 năm 1995

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH  
PHÒNG KẾ HOẠCH TỔNG HỢP  
BỆNH VIỆN TRI PHƯƠNG

TS. Nguyễn Thị Kim Thủy

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 12

Xã, phường .....

Huyện, quận ..... M.....

Tỉnh, thành phố ..... Hồ Chí Minh

Số ..... 44 .....  
Quyển số 01/89-90

## GIẤY CHỨNG TỬ

Căn cứ giấy báo tử số ..... 39 ..... ngày 25 tháng 2 năm 1983.  
Của người (hoặc cơ quan) báo tử ..... Trần Văn Lương .....  
Nơi thường trú ..... 159 Lạc Long Quân Phường 20 Quận 11  
..... ( Nay là Phường 5 Quận 11 )  
Số giấy chứng minh hoặc hộ chiếu .....  
Quan hệ với người chết ..... Ban

### NAY CHỨNG TỬ:

Họ và tên người chết ..... Trần Văn Liệu ..... Nam, nữ ..... nam .....  
Sinh ngày ..... tháng ..... năm 1927 .....  
Dân tộc ..... Kinh ..... Quốc tịch ..... Việt Nam .....  
Nơi thường trú TT. 71/44<sup>a</sup>/5D Trường Quân sự Phường 09  
..... Quận 11 .....  
Chết ngày ..... 24 ..... tháng ..... 02 ..... năm 1983 .....  
Nơi chết ..... Tại nhà .....  
Nguyên nhân chết ..... Bệnh .....

Việc mai táng phải tiến hành chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ khi chết, trừ trường hợp có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền theo luật định.

Ngày ..... 01 ..... tháng ..... 12 ..... năm ..... 1990

T/M UBND

(Ký tên đóng dấu)



Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

## Giấy Xác Nhận

Anh Sĩ: Bơm Quân Hoàn Hải Thủ Đức  
Qua Bơm Cống Bn Phường 9 Quận 11

Bởi tên là Nguyễn Thị Liên sinh năm 1947 thuộc  
tên tại 71/44<sup>A</sup>/5 Quận 9 P.9 Q.11 là vợ chính  
thức của Ông Trần Văn Liễu

Sở quan Hư tay Cầu tạo ngày 28.06.1975

Được Hư tay ngày 17.01.1982 và xin đăng  
kỷ tam tư tại 71/44<sup>A</sup>/5 P.9 Q.11 để ngày  
01.02.1982 thuộc thời gian quân chế

Nay tôi làm đơn này xin Quý Ban xét chứng  
nhận cho chúng tôi được. Khi tôi về là  
Sẵn sàng chúng tôi nam y (ưng thủ gan) và đã  
tho bệnh mắt ngày 24.02.1983 trong thời gian  
quân chế tại địa phương chưa được trả quyền công  
dân. Đề nghị đình chúng tôi hiện bỏ tức vào  
lưu SỞ và xét cảnh theo đơn HƯ

Ngay Sứ Tân tỉnh gung đó của gung Bơm Chánh  
bình HƯ AN

Hồ Chí Minh Ngày 24 thg 9 - 1994

Nguyễn Thị Liên  
Ký tên

XÁC NHẬN

Chữ

Đ/S. Nguyễn BN Liên. SN. 1947

Nguyễn Thị Liên

Hiện thường trú tại địa phương

Đơn xin xác nhận cho chúng tôi

Trần Văn Liễu - tam tư tại địa

phương từ ngày 01.02.1982 đến khi

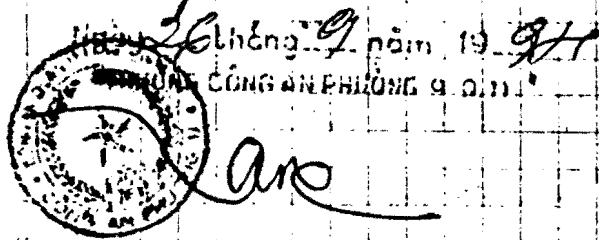
bị bệnh chết 24.2.1983. Là đúng

Ngày 25.9.94

Chữ

Công an phường 9 Quận 11  
Xác nhận:

- Qua nội dung xác nhận  
của Đ/c Dũng CSKH PG  
ĐH là đúng.



Nguyễn Văn Trường

Ủy Ban Chấp Hành  
Huyện Phước Long  
Xã Đoàn Kết

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam  
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Có lai

## Đơn xin hỏi lương

Bởi đồng tên dưới đây là Nguyễn Thị Liên 30 tuổi  
thuộc Tổ 25 thôn Xuân Ninh

Nguyễn tôi còn một cha già năm nay đã 80 tuổi  
lên ngụ tại ấp Hòa Hưng xã Hòa Thành huyện  
Đức Hòa tỉnh Đồng An.

Alời bước lên giải phóng chưa còn vợ sinh kẻ  
mên đã cha một nơi con một mẹ đã. Sau khi tôi  
đi lập nghiệp vùng kinh tế mới Bến Đông. Khi  
lên lạc rồi biết cha tôi đã về quê theo đũa chú  
trên. Hiện giờ cha tôi không còn ai, liền nửa phần  
hỏi gia đình yêu không có chăm sóc. Nay tôi xin  
hỏi lương để chăm sóc cha già

Đơn xin hỏi lương này gồm có

1. Nguyễn Thị Liên 30 tuổi
2. Trần Thị Quốc Sư 24 tuổi con
3. Trần Thanh Văn 10 tuổi
4. Trần Thủy Tiên 08 tuổi
5. Trần Quốc Văn 06 tuổi
6. Trần Thanh Thủy 05 tuổi
7. Trần Quốc Cường 02 tuổi

Nay tôi xin hỏi lương gồm

1. Nguyễn Thị Liên 30 tuổi
2. Trần Thanh Văn 10 tuổi
3. Trần Thủy Tiên 08 tuổi
4. Trần Quốc Văn 06 tuổi
5. Trần Thanh Thủy 05 tuổi
6. Trần Quốc Cường 02 tuổi

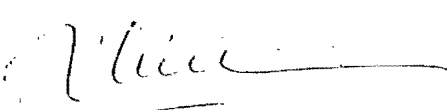
Còn cô Trần Thị Quốc Sư vẫn còn ở lại  
để tiếp tục tăng gia sản xuất.

Chong khi chờ đợi sự chấp thuận của Ủy Ban

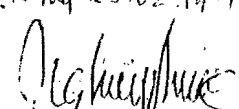
Hội Dân Xã Đoàn Kết, xin nhân một đây xin kết  
 ơn của gia đình tôi

Chân thành kính, ngày 21.2.1977  
 (Ký tên)

- Đính kèm:
- 01. Đơn xin nước cơm
  - của người ella
  - 02. Bề cam kết của Lê Văn
  - Thị Quốc Sư

  
 Nguyễn Thị Liên

Chứng thực:  
 Ông. Trần Chí Huy (bố)  
 kính chuyển đến Ủy Ban  
 chấp hành xã hội Phường của  
 Phường và xã xin gửi lời.  
 Ngày 25.02.1977

  
 Nguyễn Văn Minh

Nguyễn Văn Minh

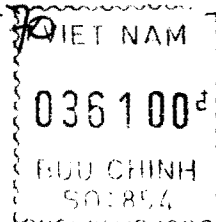
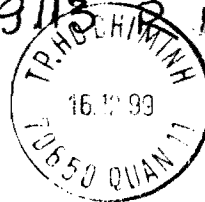
Ủy Ban Xã Đoàn Kết  
 Phường 10, Quận 10  
 của Nguyễn Thị Liên (bố)  
 xin chuyển đến Ủy Ban chấp hành xã hội Phường của  
 Xã Đoàn Kết tháng 9-1965, gia đình  
 gồm có 7 người. Chồng đang cải tạo của  
 về nay chỉ xin về sống với ông già.  
 Hiện thời gia đình xây dựng kết mới  
 không sản xuất được bao nhiêu  
 Vâng Ủy Ban Xã gửi lời về Ủy Ban Phường giải quyết.  
 Xin cảm ơn không được

Ngày 8/5/1977.  
 Ủy Ban Xã.  
 Cửu Thập  
  
 Nguyễn Văn Minh

From: NGUYỄN THỊ LIÊN  
71/44 A/50 Quân Sự  
Phường 9. Quận 11  
TP. Hồ Chí Minh.

TV 379113 192570

TR AVIATION



- gọi v-lưu, dĩng đườn
- thà năn 1982 chĩ 83
- li-hĩ dĩn v chĩ nĩ dĩn
- lĩ dĩn dĩn dĩn

2 2/6/00

To: Hội Cựu Nhân Chính Trị  
Việt Nam

DEC 27 1999

369/ 36100